TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2025/HSST
Ngày 19 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tráng A Lứ

2. Ông Mùi Văn Huấn

Thư ký Toà án: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:

Ông Tráng A Trư - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2025/TLST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo.

1/ Họ và tên: **Hà Văn H** tên gọi khác: Không; sinh năm 1984; Tại xã M, huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La: Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: Lớp 1/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Hà Văn H (Đã chết) và bà Lường Thị M; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V (Đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010 và con nhỏ nhất sinh năm 2012. Đều cư trú tại: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La.

Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V (Nay là Phân trại tạm giam khu vực V) từ ngày 31/01/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bị hại: - Anh Hà Văn P, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Hà Văn S (Bố đẻ của Hà Văn P); Sinh năm 1966; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt;

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: - Anh Hà Văn S1; Sinh năm 1996; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

4/ Người làm chứng: - Anh Hà Văn V; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Anh Hà Văn H2; Sinh ngày 03 - 3 - 2010; Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/01/2025 Hà Văn H đến nhà cháu họ của H là Hà Văn V2, sinh năm 1988; trú tại bản P, xã M, huyện V ăn cơm tết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi mọi người đang ăn cơm thì có Hà Văn P, sinh năm 1989 và anh Hà Văn V, sinh năm 1990 đều trú cùng bản P đến và ngồi chung mâm cơm với H để ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm xong thì H, P và một số người ra bàn uống nước ngồi. H trêu anh Hà Văn S2 *"Lấy vợ người Mông thì sau này biết nói tiếng Mông đấy nhỉ"*. Lúc này anh P ở gần đó nghe thấy và nói với H *"Mày ngu thế, tiếp xúc với người Mông nhiều mà không lấy được vợ người Mông"*, H không nói gì thì anh P tát một cái vào mặt anh H. Do thấy anh P đã say rượu nên H không đánh lại, không nói gì rồi bỏ về nhà. Khi H về đến nhà, con trai H là cháu Hà Văn H2, sinh năm 2010 mượn điện thoại để kết nối với loa hát Karaoke ngoài sân, H đến chỗ hai cột gỗ kê ngang sát mép sân tà ly âm, dưới là đường bê tông ngồi. Khoảng 20 giờ cùng ngày thì anh V và anh P đi từ nhà anh Vương về, trên đường về anh P có nói lại sự việc anh có tát vào mặt anh H một cái và rủ anh V cùng đi đến nhà anh H để xin lỗi. Khi đến nhà anh H thì P sang tắt loa cháu H đang hát, rồi sang bên hai thanh gỗ ngồi gần H cách nhau khoảng 60cm, anh V và cháu H đứng cách H và P khoảng 2 mét. Quá trình nói chuyện, H nói với P *"Sao mày lại tát tao"* rồi dùng chân phải đạp vào ngực P một phát làm anh P ngã ngửa ra phía sau lăn xuống tà ly âm và rơi xuống đường bê tông. Sau đó Hà Văn H, Hà Văn V và cháu Hà Văn H2 xuống xem thì thấy anh P bị chảy máu mũi, mồm đang bất tỉnh, sau đó anh P được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T, thị xã M, sau đó được chuyển xuống Bệnh viện hữu nghị V cấp cứu đến ngày 31/01/2025 thì anh Hà Văn P tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ Công an xã M. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường được xác định là tại sân đất, tiếp giáp với tà ly âm nhà ở của Hà Văn H và Hà Văn S1. Các vị trí được xác định như sau: Phía bắc là tà ly âm, tiếp đến là đường bê tông bản, tiếp đến vực sâu. Phía Nam tiếp giáp khu đất trống nhà văn hóa bản. Phía Đông tiếp giáp với sân đất nhà Hà Văn H. Phía tây tiếp giáp với nhà Hà Văn S1 và Hà Văn H.

Hiện trường cụ thể nơi xảy ra vụ việc là tại sân đất tiếp giáp với tà ly âm nhà Hà Văn H, Hà Văn S1 sân có kích thước 6,9m x 9m, quanh sân có nhiều đá mấp mô. Phía Bắc sân sát với tà ly âm có kê hai thanh gỗ dạng cột nhà sát nhau song song với nhau dọc theo mép sân. Quá trình khám nghiệm xác định các vị trí, dấu vết cụ thể như sau:

Vị trí số 1 là vị trí Hà Văn H đứng; Vị trí số 2 là vị trí Hà Văn P ngồi; Vị trí số 3 và số 4 là vị trí vết cây đổ rạp xuống theo chiều hướng từ trên xuống dưới; Vị trí số 5 là vị trí Hà Văn P nằm trước khi được đưa đi cấp cứu.

Vị trí số 1 cách vị trí số 2 là 1,1m về hướng Bắc, cách cánh cửa nhà 2,6m về phía Tây, tại vị trí số 1 có 01 thanh gỗ nằm ngang có kích thước 2,63m x 0,17m.

Vị trí số 2 là hai thanh gỗ được kê sát và song song với nhau có kích thước 2,55 x 0,39m; Vị trí cao nhất cách mặt đất là 0,57m; Vị trí thấp nhất cách mặt đất là 0,35m; Vị trí số 2 cách mép cửa nhà Hà Văn H là 3,6m.

Vị trí số 3 và số 4 là vết cây đổ rạp, bị gãy do lực tác động có giao diện kích thước 6,5 x 0,25m. Vị trí số 2 cách vị trí số 3 là 0,9m, vị trí số 4 cách vị trí số 3 là 2,26m, khoảng rộng nhất cây cỏ bị đổ rạp vị trí số 4 là 1,1m.

Vị trí số 5 là vị trí Hà Văn P nằm sát lề đường bên phải đường dân sinh từ hướng trung tâm xã đi vào; Vị trí số 5 cách vị trí số 4 là 7,5m. Đường bê tông rộng 3,10m. Từ vị trí số 2 đến vị trí số 5 xác định vuông góc cao là 6,16m, chiều dài dọc từ vị trí số 2 đến vị trí số 5 là 10m. Tương đương với độ cao tà ly âm sâu nhà Hà Văn H là khoảng 88%. Quá trình khám nghiệm không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

* Khám nghiệm tử thi:

Tử thi được xác định là anh Hà Văn P sinh năm 1989, trú tại bản P, xã M, huyện V, tỉnh Sơn La. Ngày 31 - 01 - 2025 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với VKSND huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám nghiệm tử thi về nguyên nhân chết của Hà Văn P. Tại kết kết luận giám định pháp y tử thi số 307 ngày 04 - 02 - 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận nguyên nhân chết của Hà Văn P như sau:

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não; Vỡ phức tạp xương chẩm, xương đỉnh phải, xương trán, chảy máu, tụ máu nội sọ, dập não, phù não.

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương phần đầu do tác động tương hỗ giữa vùng đỉnh chẩm phải với vật tày cứng là nguyên nhân chết.

- Kết luận khác: Không có cơ sở kết luận nồng độ cồn trong máu tử thi.

Vật chứng thu giữ: 01 đôi giày da màu đen, không có dây buộc chiếc bên phải.

Tại bản cáo trạng số 30/CT - VKS - VH ngày 20 - 5 - 2025 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố Hà Văn H về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hà Văn H về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 09 năm đến 10 năm tù về tội: Cố ý gây thương tích.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện của người bị hại với tổng số tiền bồi thường là 363.700.000đ, bị cáo Hà Văn H đã bồi thường 13.700.000đ, bị cáo Hà Văn H đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại 350.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS .

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 đôi giầy màu đen, cả hai chiếc không có dây buộc; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy đối với Hà Văn H.

c, Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UVTVQH, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Hà Văn H không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người đại diện của người bị hại, người liên quan nhất trí không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ.

[3] Người làm chứng cháu Hà Văn H2 vắng mặt tại phiên tòa. Xét trong quá trình điều tra, cháu H đã có lời khai đầy đủ, nên việc vắng mặt của cháu Hà Văn H2 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ để xác định: Vào khoảng 20 giờ, ngày 30 - 01 - 2025, tại nhà bị cáo Hà Văn H thuộc bản P, xã M huyện V, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ từ nhà anh Hà Văn V2 mà bị cáo Hà Văn H đã có hành vi dùng chân đạp vào ngực của anh Hà Văn P đang ngồi trên hai thanh gỗ kê sát mép tà ly âm làm anh P ngã ngửa ra phía sau rơi xuống tà ly âm đập đầu vào đường bê tông dân sinh của bản. Hậu quả làm anh Hà Văn P chấn thương sọ não và tử vong vào ngày 31- 01 - 2025. Hành vi của bị cáo Hà Văn H đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo Hà Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo được đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất tình hình trị an tại địa phương, nên cần phải có một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Bị cáo Hà Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại, bị cáo không có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; trên cơ sở xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá

tính chất, mức độ, vai trò để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, gia đình ông Hà Văn S (Bố đẻ của Hà Văn P) người được ủy quyền và là người đại diện cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần, mai táng phí và tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Hà Văn P với tổng số tiền là 363.700.000đ. Bị cáo Hà Văn H đã bồi thường 13.700.000đ, bị cáo Hà Văn H đồng ý bồi thường tiếp số tiền còn lại 350.000.000đ cho gia đình người hại theo thỏa thuận và tại phiên tòa đại diện cho người bị hại không yêu cầu gì thêm và cam đoan không khiếu nại gì khác và nhất trí với số tiền mà hai bên đã thoả thuận, nên HĐXX cần căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình người bị hại.

[10] Vật chứng vụ án: 01 đôi giầy màu đen, loại không có dây buộc; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy đối với Hà Văn H là công cụ phương tiện phạm tội, vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo và cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của xã M, huyện V, nên bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, vào các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần, mai táng phí và tiền cấp dưỡng con của anh Hà Văn P với tổng số tiền là 363.700.000đ cho gia đình ông Hà Văn S (là người đại diện hợp pháp của Hà Văn P), bị cáo Hà Văn

H đã bồi thường 13.700.000đ, bị cáo Hà Văn H đồng ý bồi thường tiếp số tiền còn lại là 350.000.000đ, đại diện cho người bị hại không yêu cầu gì thêm.

4. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 đôi giầy màu đen, loại không có dây buộc; Chiếc bên phải có kích thước dài 22 cm, rộng 10cm, có dòng chữ LBNICEN màu vàng trên lót giầy. Chiếc bên trái có kích thước dài 27cm, rộng 11cm, có in dòng chữ Fashion; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 que thử ma túy đối với Hà Văn H

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 49/BBVC – CCTHA ngày 23/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Sơn La.

5. Về án phí: Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn H.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hà Văn H, đại diện người bị hại ông Hà Văn S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn S1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an tỉnh (02);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người LQ;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bàn Văn Hoàng